TAND HUYỆN THAN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HSST
Ngày 27/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Trung Phước.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Vừ Thị Hoa**; Ông **Đinh Xuân Thủy**.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông **Lò Văn Sơm** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa*:** Ông **La Văn X** - Kiểm sát viên

Ngày 27/10/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 14/2023/TLST-HS ngày 16/10/2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HS ngày 16/10/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÌM VĂN S**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 13/11/1977, tại huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản C, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: 02/12; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: không; con ông Lìm Văn L (đã chết, không xác định được năm sinh); và bà Lường Thị I, sinh năm 1944. Gia đình bị cáo có 04 anh, em; bị cáo là con thứ hai; Vợ thứ nhất là Lường Thị H, sinh năm 1981 (đã ly hôn); Vợ thứ hai là Hà Thị P, sinh năm 1980; Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: không. Về nhân thân: ngày 19/5/2011 bị Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu tuyên phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", hiện đã được xóa án tích; Ngày 14/6/2017 bị Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu tuyên phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", hiện đã được xóa án tích;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/7/2023, tạm giam từ ngày 17/7/2023, tại Nhà tạm giữ Công an huyện T cho đến nay (có mặt).

Người làm chứng:

1. **Vàng Văn C**, sinh năm 2000;

2. **Lường Văn N**, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ tại: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu.

3. **Điêu Văn N**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: bản C, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu

(cả ba người làm chứng đều vắng mặt không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 07/7/2023, Lìm Văn S đi xe ôm của người không quen biết từ bến xe khách huyện T đến bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu tìm mua Heroine sử dụng và bán kiếm lời. Tại bản N, Lìm Văn S mua được từ một người đàn ông không rõ lai lịch 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 600.000 đồng. Sau đó, Lìm Văn S mang Heroine về nhà chia thành 18 gói nhỏ và gói lại bằng các mảnh nilon màu hồng rồi cất vào túi áo mưa treo cạnh giường ngủ.

Đến khoảng 10 giờ ngày 08/7/2023, Vàng Văn C, sinh năm 2000 và Lường Văn N, sinh năm 1972, cùng trú tại bản P, xã M, huyện T đến nhà Điêu Văn N, sinh năm 1964, trú tại bản C, xã M, huyện T, đưa cho N 200.000 đồng, bảo N đi tìm mua Heroine về để ba người cùng sử dụng. Điêu Văn N nhận tiền rồi đi sang nhà Lìm Văn S gặp S hỏi mua Heroine. S đã bán cho N 02 gói Heroine lấy 200.000 đồng. Mua được Heroine, N mang về nhà tại bản C, xã M, huyện T cùng Vàng Văn C và Lường Văn N đi ra bụi cây gần nhà N sử dụng. Còn lại một ít Heroine chưa sử dụng hết, Vàng Văn C mang về bản X, xã M, huyện T sử dụng tiếp thì bị Công an huyện T phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ 01 bật lửa ga màu xanh, 01 mảnh giấy bạc đã than hoá.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lìm Văn S thu giữ số tiền 170.000 đồng; khám xét khẩn cấp nơi ở của Lìm Văn S, thu giữ trong túi áo mưa treo trong buồng ngủ của S 16 gói Heroine đều được gói bằng nilon màu hồng.

Kết luận giám định số 101 ngày 08/7/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện T và Kết luận giám định số 878 ngày 13/7/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"số chất bột màu trắng thu giữ của Lìm Văn S có tổng khối lượng 1,40 gam; là ma tuý, loại Heroine (Heroin)";* Kết luận giám định số 879 ngày 13/7/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *"số tiền 170.000 đồng thu giữ của Lìm Văn S là tiền thật".*

Vật chứng của vụ án gồm: 1,40 gam Heroine thu giữ của Lìm Văn S, đã trích gửi giám định 0,08 gam, còn lại 1,32 gam; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 mảnh giấy bạc đã than hoá; 16 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; số tiền 170.000 đồng. Số vật chứng còn lại, hiện đang được lưu giữ, bảo quản theo quy định.

Cáo trạng số 152/CT-VKS ngày 16/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo Lìm Văn S phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251/Bộ luật hình sự.

Quá trình điều, tra truy tố, bị cáo Lìm Văn S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai ba người làm chứng Vàng Văn C, Lường Văn N và Điêu Văn N, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian và địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lìm Văn S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt, đề nghị áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38/Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Lìm Văn S mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Về vật chứng đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47/Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu 1,32 gam Heroine còn lại, 01 bật lửa ga màu xanh; 01 mảnh giấy bạc đã than hoá; 16 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong vật chứng để tiêu hủy. Tịch thu 170.000 đồng; Truy thu 30.000 do bán trái phép chất ma túy mà có của Lìm Văn S để sung vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ án theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42/Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm: Khoảng 10 giờ ngày 08/7/2023, tại nơi ở của mình thuộc bản C, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu, Lìm Văn S đã bán trái phép 02 gói Heroine cho Điêu Văn N lấy 200.000 đồng. Giữ người và khám xét khẩn

cấp nơi ở đối với Lìm Văn S, Cơ quan điều tra thu giữ 16 gói Heroine có tổng khối lượng 1,40 gam mục đích để bán và số tiền 170.000 đồng. Hành vi bị cáo Lìm Văn S thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251/Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Lìm Văn S là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Ma tuý đang là nỗi nhức nhối trong đời sống xã hội, và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó mọi hành vi phạm tội liên quan tới ma tuý cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về mục đích phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lìm Văn S là đối tượng nghiện chất ma túy, việc mua trái phép chất ma túy của bị cáo ngoài việc thỏa mãn nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân, bị cáo còn mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện chất ma túy khác để thu lợi bất chính.

[5]. Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lìm Văn S được sinh ra trong gia đình lao động nhưng không chịu khó làm ăn chân chính mà lại ăn chơi đua đòi, bị nghiện chất ma túy. Để có tiền tiêu sài cá nhân và có ma túy sử dụng cho nhu cầu bất hợp pháp của mình, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Bên cạnh đó, bị cáo đã 02 lần bị kết án đều về các tội danh liên quan đến ma túy, mặc dù đều đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Như vậy nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố hành vi phạm tội và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận. Cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa phương có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, trình độ học vấn thấp, khả năng nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế. Bị cáo có cha đẻ là ông Lìm Văn L được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo

Lìm Văn S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52/Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng: Đối với 1,32 gam Heroine còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 mảnh giấy bạc đã than hoá; 16 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong vật chứng, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 170.000 đồng Lìm Văn S có được do bán trái phép chất ma túy mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, số tiền 30.000 đồng trong tổng số 200.000 đồng bán trái phép chất ma túy mà có, bị cáo đã tiêu sài nên cá nhân cần truy thu để sung vào ngân sách Nhà nước

[7]. Một số vấn đề liên quan trong vụ án: Về nguồn gốc Heroine, Lìm Văn S khai mua từ một người đàn ông không rõ lai lịch tại bản N, xã P, huyện T nên không có căn cứ để xác minh, điều tra, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vàng Văn C, Lường Văn N, Điêu Văn N, Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9]. Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 khoản 5 Điều 251; Điều 38, khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333/Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23/Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lìm Văn S phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lìm Văn S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu 1,32 gam Heroine còn lạicủa Lìm Văn S, 01 bật lửa ga màu xanh; 01 mảnh giấy bạc đã than hoá; 16 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong vật chứng để tiêu hủy. Tịch thu số tiền 170.000^{đ} (một trăm bảy mươi nghìn đồng) do bán trái phép chất ma túy mà có, truy thu 30.000^{đ} (ba mươi nghìn đồng) do bán trái phép chất ma túy mà có của Lìm Văn S để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các vật chứng nêu trên đang được bảo quản, lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 24/10/2023 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí: Bị cáo Lìm Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp Lai Châu;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện T.
- Nhà TG.
- Người tham gia tố tụng.
- Bị cáo.
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đoàn Trung Phước